

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 58/2022/HSST

Ngày 28 - 6 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU-TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Lam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Tuấn Kiệt

Bà Khuru Liên Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông **Đặng Văn Kép** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Duy** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 33/2022/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: La Văn B; Giới tính: Nam;
- Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/5/2002, tại: Bạc Liêu;
- Nơi cư trú: Ấp X, xã L, thị xã V, tỉnh Sóc Trăng.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12.
- Cha: La Văn Q, sinh năm 1985;
- Mẹ: Triệu Thị Sà L, sinh năm 1980;
- Em ruột 03 người: Lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016.
- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị khởi tố bị can ngày 01/01/2022 và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Thái Thị Duyên, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, Lâm C là bạn cùng xóm với bị cáo. Thông qua bạn nghiện, bị cáo biết tại hẻm không số, Khóm S, Phường B, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu có người phụ nữ khoảng hơn 50 tuổi, không rõ nhân thân có bán ma túy, nên đã nhiều lần đến đây để mua ma túy về sử dụng. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 16/12/2021 bị cáo đang ở nhà thì có người bạn tên Đ đến nhờ bị cáo đi mua giùm 240.000 đồng và trả công cho bị cáo 30.000 đồng, bị cáo đồng ý. Khoảng 13 giờ cùng ngày, bị cáo đến nhà Lâm C mượn xe mô tô biển số 66K8-2231 của anh Lâm S, chở C đi đến Ủy ban nhân dân xã L, thị xã V để tiêm ngừa Covid 19 nhưng do chưa đến hạn tiêm nên bị cáo rủ C đến thành phố Bạc Liêu chơi. Trước khi đi, bị cáo không nói cho C biết về việc đi mua ma túy giùm cho Đ. Bị cáo điều khiển xe đi đến hẻm không số, Khóm S, Phường B, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Đến nơi, bị cáo xuống xe đi vào trong hẻm gặp một người phụ nữ hỏi mua 240.000 đồng ma túy, C đứng giữ xe không biết bị cáo nói nội dung gì. Một lúc sau, bị cáo quay lại nói với C đi theo người phụ nữ lấy đồ giùm, C đồng ý. C nhận một bịch nylon màu trắng được hàn kín, có đường viền màu xanh gần chỗ nẹp miệng, kích thước 1,9cm x 1,8cm rồi lên xe bị cáo chở về đến ngã tư đường Lê Duẩn giao với đường Cách Mạng thì bị Công an tuần tra phát hiện bắt quả tang.

Tại Bản kết luận giám định số: 06/KLGĐ-PC09, ngày 31/12/2021, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bạc Liêu, kết luận: “Chất rắn màu trắng, dạng tinh thể bên trong bịch nylon (kí hiệu M) là chất ma túy; loại Methamphetamine; có khối lượng 0,27378 gam”.

Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bản Cáo Trạng số 39/CT-VKS-HS ngày 12/4/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có trọng lượng 0,26338 gam.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12; Điều 14; Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị, do bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, thuộc diện cần nghèo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai khác của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, đồng thời phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, làm rõ tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 16/12/2021, tại Khóm S, Phường B, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,27378 gam, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra bị cáo khai nhận số ma túy bị cáo tàng trữ là của bị cáo mua.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy,

việc truy tố và xét xử bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành một công dân có ích và cũng để răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Vật chứng: Số ma túy còn lại sau giám định 0,26338 gam cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” của bị cáo, Công an thành phố Bạc Liêu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với hành vi của người phụ nữ bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bạc Liêu đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự để điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với người thanh niên tên Đ nhờ bị cáo mua ma túy do không rõ họ tên cụ thể, chưa làm việc được trong quá trình điều tra. Cho nên, đề nghị Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu tiếp tục xem xét xử lý sau.

Đối với Lâm C, quá trình điều tra xác định C không biết bị cáo chở C đi mua ma túy; khi C nhận gói ma túy từ người phụ nữ giao cho bị cáo, C không biết gói nylon đã cất giữ là ma túy nên chưa đủ căn cứ xử lý đối với C.

[7] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa xét thấy là có căn cứ nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật, do bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo La Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo La Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi chấp hành hình phạt.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,26338 gam.

Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu đang quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10.5.2022.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; Điều 15; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo La Văn B được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận :

- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND Tp. Bạc Liêu;
- Sở tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.BL;
- Bị cáo;
- Lưu.

Đã ký

Lê Hồng Lam